TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:52 /2024/QĐST-VDS	*Hai Bà Trưng, ngày 13 tháng 05 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"*
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Khuất Thị Phương Lan - Thẩm phán

T ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thủy - T ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 162/2023/TLST-VDS ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc: yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số 05/2024/QĐST - VDS ngày 22 tháng 04 năm 2024 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Người yêu cầu: **Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1953**

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Người bị yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1913

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đặng T , sinh năm: 1951

Hộ khẩu thường trú: Tổ 19 phường T , quận H, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: số 20/151/40 phố N, tổ 12 phường T , phường quận H, Thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1956

Hộ khẩu thường trú: Tổ 4 phường V , quận H, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số 285 phố V , Tổ 4 phường V , quận H, Thành phố Hà Nội.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959

Hộ khẩu thường trú: Số 231 tổ 23 phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: số 35, ngõ 624 phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên họp có mặt bà B, vắng mặt ông T; ông T , bà H , bà H xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 10 năm 2023 và bản tự khai cũng như tại phiên họp hôm nay bà Nguyễn Thị B trình bày: Bố bà là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1913, mẹ là Đặng Thị L, sinh năm 1923 (đã chết năm 2023. Bố mẹ sinh được 04 anh chị em gồm ông Nguyễn Đăng T , sinh năm 19851, bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953, bà Nguyễn Thị H , sinh năm: 1956, bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959. Ngoài ra bố mẹ bà không còn có người con đẻ hay con nuôi nào khác. Cả gia đình cùng sinh sống tại Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội. Khi các anh chị em trưởng thành thì anh trai và 02 chị gái đã lập gia đình và chuyển đi nơi khác sống. Còn lại bà sinh sống cùng bố mẹ tại địa chỉ trên. Năm 1980 bố bà bị nhiều bệnh tuổi già. Đến ngày 02/06/1983 bố bà đã tự bỏ nhà đi và không để lại thông tin gì. Thời điểm đó gia đình đã báo cơ quan công an và chính quyền địa phương, đồng thời đã đăng tin tìm kiếm trên đài báo nhưng không có tin tức gì. Bản thân bà và các anh chị em trong gia đình đã về quê nội ngoại của hai bên họ hàng cũng như qua mối quan hệ bạn bè tìm kiếm nhưng cũng không có thông tin gì về bố bà ông Nguyễn Văn T. Nay mẹ bà đã chết, để thuận lợi về giấy tờ thủ tục hành chính. Bà đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu tuyên bố bà là ông Nguyễn Văn T là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đăng T , bà Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị H trình bày: Bố mẹ ông, bà là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1913, mẹ là Đặng Thị L, sinh năm 1923 (đã chết năm 2023). Bố mẹ sinh được 04 anh chị em gồm ông Nguyễn Đăng T , sinh năm 19851, bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953, bà Nguyễn Thị H , sinh năm: 1956, bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959. Ngoài ra bố mẹ bà không còn có người con đẻ hay con nuôi nào khác. Khi sinh ra và lớn lên cả gia đình cùng sinh sống tại Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Khi các anh chị em trưởng thành thì ông T , bà H và bà Hà đã lập gia đình và chuyển đi nơi khác sinh sống, còn bà B vẫn ở tại địa chỉ trên cùng bố mẹ. Năm 1980 bố ông, bà bị bệnh viêm đa khớp và đến ngày 02/06/1983 ông Nguyễn Văn T đã tự bỏ nhà đi và không để lại thông tin gì. Sau khi bố ông bà bỏ nhà đi mất tích, các anh chị em trong gia đình đã báo chính quyền địa phương và liên lạc tìm kiếm nhiều nơi nhưng đều không có tin tức gì. Hiện tại mẹ của ông bà đã chết, để thuận tiện trong các giấy tờ hành chính liên quan gia đình. Nay bà Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông Nguyễn Văn T thì ông bà cũng nhất trí và không có ý kiến gì. Ông, bà xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc này.

Tại phiên họp bà Nguyễn Thị B vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên một người là đã chết đối với ông Nguyễn Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội sau khi đánh giá chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc tuyên bố một người là đã chết đối với ông Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhận định:

[1]. Bà Nguyễn Thị B có quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền: Xét đơn của bà Nguyễn Thị B yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu của đương sự:

[3.1]. Cụ Nguyễn Văn T, sinh năm 1913, cụ Đặng Thị L, sinh năm 1923 (đã chết năm 2023). Sinh thời hai cụ sinh được 04 người con bao gồm: ông Nguyễn Đăng T , sinh năm 19851, bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953, bà Nguyễn Thị H , sinh năm: 1956, bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1959. Tại Đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2023, con gái cụ là bà Nguyễn Thị B trình bày cụ Nguyễn Văn T bị bệnh hiểm nghèo từ năm 1980, đến ngày 02/06/1983 cụ T đã tự bỏ nhà đi và không để lại thông tin gì. Thời điểm đó gia đình đã báo cơ quan công an và chính quyền địa phương, đồng thời đã đăng tin tìm kiếm trên đài báo nhưng không có kết quả gì. Tổ dân phố xác nhận với nội dung trong thời gian bà làm tổ trưởng cũng như bản thân là một công dân của tổ dân phố sinh sống từ lâu ở địa phương bà không thấy ông Nguyễn Văn T ăn ở tại địa chỉ Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Qua trao đổi và nắm bắt từ gia đình thì được biết ông T bị bệnh và bỏ nhà đi từ năm 1983 cho đến nay. Hiện ông T đi đâu, làm gì và sinh sống ở đâu thì tổ dân phố không nắm được và không có bất cứ thông tin gì về ông T; Công an phường Q xác nhận với nội dung ông Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội từ năm 1973 đến năm 1984. Hiện ông T không có hộ khẩu thường trú và không ăn ở tại địa chỉ Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội đi đâu không rõ; Tại đơn xin xác nhận đề ngày 22/11/2023 của bà Nguyễn Thị B, UBND phường T, thành phố T, tỉnh T xác nhận ông T không về địa phương sinh sống; Tại đơn xin xác nhận đề ngày 24/11/2023, UBND xã M, huyện M, tỉnh N xác nhận từ năm 1983 ông T không có mặt tại địa phương; Xác minh tại chính quyền địa phương hiện nay xác nhận ông Nguyễn Văn T không có mặt tại địa phương nhiều năm nay.

[3.2]. Ngày 12/12/2023, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 02/2023/QĐ-TA đối với ông Nguyễn Văn T. Quyết định này đã được đăng, phát trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

[3.3]. Như vậy có thể khẳng định ông Nguyễn Văn T đã biệt tích từ ngày 02/06/1983 đã trên 40 năm mà không có tin tức gì.

[3.4]. Về thời điểm tuyên bố ông Nguyễn Văn T chết: Ông T đã vắng mặt từ ngày 02 tháng 6 năm 1983 mà không xác định ngày cụ thể nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ngày chết được xác định là ngày biệt tích sau 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, không xác định được ngày có tin tức cuối cùng do vậy được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo; Như vậy, ngày chết của ông Nguyễn Văn T là ngày 01/01/1988.

[3.5]. Yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với ông Nguyễn Văn T của bà Nguyễn Thị B là phù hợp với Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3.6]. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án.

[5]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đăng T, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Hà tại phiên họp, trong quá trình giải quyết ông T , bà H và bà H đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Xét thấy ông T, bà H và bà H có bản tự khai tại toà và đồng ý với quan điểm của bà Nguyễn Thị B, việc vắng mặt của các bà tại phiên họp không ảnh hưởng đến quyền lợi của mình; Do vậy căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành phiên họp vắng mặt ông T, bà H và bà H.

[6]. Về lệ phí: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2017/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị B thuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn tiền lệ phí nên được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T là đã chết.

[2]. Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1913; Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Phòng 305 E3 Q, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội đã chết ngày 01/07/1988.

[3]. Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn T được giải quyết như đối với người đã chết.

[4]. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2017/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Uỷ ban Tòng vụ Quốc hội, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị B thuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn tiền lệ phí nên được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[5]. Bà Nguyễn Thị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định; ông Nguyễn Đăng T , Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội;
- UBND phường Q, Q. HBT, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Khuất Thị Phương Lan

[3.2] Ngày 08/01/2020 Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định số 01/QĐ-TCGĐ trưng cầu Viện Pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với anh Nguyễn Thiện Quang. Ngày 15/5/2020 Viện Pháp y tâm thần Trung ương có Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 33/KLGĐ đã kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thiện Quang bị bệnh Mất trí sau chấn Tơng sọ não. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F02.8. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015 thì Tòa án ra quyết định tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm

thần. Do đó bà Nguyễn Diệu H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Thiện Quang mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận. Bà Nguyễn Diệu H là mẹ đẻ của anh Quang là người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự 2015.

[4]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tại phiên họp đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Diệu H tuyên bố anh Nguyễn Thiện Quang mất năng lực hành vi dân sự và xác định bà là người giám hộ đương nhiên của anh Nguyễn Thiện Quang. Như vậy đề nghị của Viện Kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5]. Về lệ phí: Bà Nguyễn Diệu H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 22, 53, 57 và 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 149, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận Đơn yêu cầu của bà Nguyễn Diệu H về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Thiện Quang mất năng lực hành vi dân sự.

[2] Tuyên bố anh Nguyễn Thiện Quang, sinh năm 1999, nơi cư trú: Số 22 phố Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du (phường Bùi Thị Xuân cũ), quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Bà Nguyễn Diệu H (là mẹ đẻ của anh Quang) là người giám hộ đương nhiên của anh Nguyễn Thiện Quang. Bà Nguyễn Diệu H thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

[4] Lệ phí việc giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Diệu H phải chịu. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2017/0003234 ngày 02/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Hai Bà Trưng
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Hai Bà Trưng
- Người yêu cầu
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu trữ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Văn Tiến

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 05/2017/QĐDS- ST
V/v: *"Tuyên bố một người là đã chết"*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Anh, ngày 26 tháng 04 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Tiến - Thẩm phán.

T ký phiên họp: Ông Nguyễn Đăng Hùng - T ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Lê Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 114/2016/TLST-VDS ngày 02 tháng 11 năm 2016 về "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2017/QĐDS -ST ngày 14 tháng 4 năm 2017.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Đỗ Thị Tráng** - Sinh năm 1953
Trú tại: Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đinh Xuân Truyền**,** sinh năm 1953**;**Trú tại: Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Toà án giải quyết tuyên bố một người là đã chết đối với chị **Đinh Thị Huyền**, sinh năm 1974:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người đã chết ghi ngày 30/9/2016 và các

bản tự khai, bà Đỗ Thị Tráng trình bày:

Bà và ông Đinh Xuân Truyền, sinh năm 1953 ở thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, Hà Nội là vợ cH và có với nhau 05 người con là: Đinh Thị Huyền, sinh năm 1974; Đinh Thị Hải, sinh năm 1977; Đinh Thị Dinh, sinh năm 1981; Đinh Thị Thủy, sinh năm 1988; Đinh Xuân Triện, sinh năm 1992.

Ngoài ra hai ông bà không còn có người con đẻ hay con nuôi nào khác.

Chị Huyền là người con thứ nhất do từ nhỏ chị đã bị bệnh thần kinh nên chưa kết hôn cùng ai và cũng không có con. Trong quá trình đi lang thang thì năm 2002 chị Dinh có thai nhưng không biết có thai cùng ai. Chị Huyền đã nhiều lần bỏ nhà đi rồi lại về nhưng cho đến tháng 3 năm 2011 thì chị Huyền bỏ nhà đi và không quay về nữa. Cho đến nay gia đình bà vẫn không ai biết chị Huyền hiện nay đang ở đâu và làm gì.

Bà đã làm thủ tục Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với con gái bà là chị Đinh Thị Huyền. Đến ngày 29/01/2016 Toà án nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS chấp nhận yêu cầu của bà về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Đinh Thị Huyền. Ngày 29/01/2016 Toà án nhân dân huyện Đông Anh đã ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, thông báo này đã được đăng trên báo, phát trên Đài phát thanh theo quy định pháp luật, nhưng đều không có tin tức gì của chị.

Ngày 21/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 13/2016/QĐ - TA đối với chị Đinh Thị Huyền. Bà đã đi thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng và đã hết thời hạn 4 tháng nhưng vẫn không có thông tin gì về việc chị Huyền ăn ở và sinh sống tại đâu, còn sống hay đã chết.

Việc chị Huyền bỏ đi không có tin tức gì khiến gia đình bà bị ảnh hưởng trong các giao dịch đặc biệt là các giao dịch liên quan đến đất đai.

Do vậy bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết:

- Tuyên bố chị Đinh Thị Huyền, sinh năm 1974, có nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội là đã chết. Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Đinh Xuân Truyền là bố đẻ của chị Dinh nhất trí với lời trình bày trên của vợ ông là bà Đỗ Thị Tráng:

- Đề nghị Toà án tuyên bố chị Đinh Thị Huyền, sinh năm 1974, có nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội là đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu và đề nghị Toà án: Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Tráng về tuyên bố chị Đinh Thị Huyền là đã chết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Đông Anh nhận định:

Đơn yêu cầu và trình bày của bà Đỗ Thị Tráng về yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với chị Đinh Thị Huyền phù hợp với các tài liệu, chứng cứ bà Tráng cung cấp, có xác nhận của UBND xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thể hiện:

Bà Đỗ Thị Tráng và ông Đinh Xuân Truyền, sinh năm 1953 ở thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, Hà Nội là vợ cH và có với nhau 05 người con là: Đinh Thị Huyền, sinh năm 1974; Đinh Thị Hải, sinh năm 1977; Đinh Thị Dinh, sinh năm 1981; Đinh Thị Thủy, sinh năm 1988; Đinh Xuân Triện, sinh năm 1992.

Tại Quyết định số 01/2016/QĐ-GQVDS ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Đinh Thị Huyền, xác định chị Huyền biệt tích từ tháng 3/2011 gia đình và chính quyền địa phương đến nay vẫn không biết tin tức gì của chị Huyền ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Xác minh tại chính quyền địa phương xác nhận chị Huyền không có mặt tại địa phương nhiều năm nay, chị Huyền là người chậm chạp không tinh nhanh, nhưng chị không có hồ sơ, bệnh tâm thần nên không được theo dõi điều trị hay hưởng chính sách gì tại địa phương, chị Huyền không đăng ký kết hôn cùng ai và cũng không có con; xác nhận về thời điểm chị Huyền bỏ đi biệt tích từ tháng 3 năm 2011 cho đến nay. Ông Đinh Xuân Truyền là cH bà Tráng cũng xác nhận về thời điểm chị Huyền bỏ đi biệt tích từ tháng 3/2011 cho đến nay, xác định chị Huyền hiện không có mặt tại địa phương và không biết chị Huyền làm ăn sinh sống ở đâu, còn sống hay đã chết.

Ngày 21/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 13/2016/QĐ - TA đối với chị Đinh Thị Huyền. Quyết định này đã được đăng, phát trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

Như vậy có thể khẳng định chị Huyền đã biệt tích từ tháng 3/2011 đã trên 5 năm không có tin tức gì.

Về thời điểm tuyên bố chị Huyền chết: Chị Huyền đã vắng mặt từ tháng 3 năm 2011 mà không xác định ngày cụ thể nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 thì ngày chết được xác định là ngày biệt tích

sau 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, không xác định được ngày có tin tức cuối cùng do vậy được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo; Như vậy, ngày chết của chị Đinh Thị Huyền là ngày 01/4/2016.

Yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với chị Đinh Thị Huyền của bà Tráng là phù hợp với Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 bộ luật dân sự năm 2015.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án.

Về sự vắng mặt của ông Đinh Xuân Truyền tại phiên họp, toà án đã tống đạt hợp lệ thông báo mở phiên họp cho ông Truyền nhưng tại phiên họp vẫn vắng mặt, bà Tráng trình bày do ông Truyền bị ốm nên không tham gia phiên họp được. Xét thấy ông Truyền có bản tự khai tại toà và đồng ý với quan điểm của bà Tráng, việc vắng mặt ông Truyền tại phiên họp không ảnh hưởng đến quyền lợi của ông; Do vậy căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành phiên họp vắng mặt ông Truyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Tráng về việc tuyên bố chị Đinh Thị Huyền là đã chết.

- Tuyên bố chị Đinh Thị Huyền, sinh năm 1974. Quê quán, hộ khẩu Tòng trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã chết ngày 01/4/2016.

- Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của chị Đinh Thị Dinh được giải quyết như đối với người đã chết.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm 200.000đồng bà Đỗ Thị Tráng phải chịu, được trừ vào số tiền 200.000đồng đã nộp tại biên lai số AB 2010/0003867 ngày 02/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bà Đỗ Thị Tráng đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

Bà Đỗ Thị Tráng có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định; ông Đinh Xuân Truyền có quyền kháng cáo trong thời hạn

10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tống đạt hợp lệ. Chị Đinh Thị Huyền có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã Tiên Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tiến